

hoạt động khoáng sản trái với Nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 77.- Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thi hành Nghị định này.

Bộ trưởng Bộ Công nghiệp, Thủ trưởng các Bộ, ngành có liên quan trình Chính phủ ban hành các văn bản kèm theo Nghị định này và chịu trách nhiệm hướng dẫn chi tiết, theo dõi kiểm tra việc thi hành.

Điều 78.- Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

T.M. Chính phủ
Thủ tướng
VÔ VĂN KIỆT

**NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 69-CP
ngày 2-11-1996 về việc điều
chỉnh địa giới hành chính thị xã
Ninh Bình và huyện Hoa Lư,
thành lập phường thuộc thị xã
Ninh Bình; thành lập thị trấn
huyện lỵ huyện Yên Khánh, tỉnh
Ninh Bình.**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Ninh Bình và Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1.- Nay điều chỉnh địa giới hành chính thị xã Ninh Bình, một số phường thuộc thị xã Ninh Bình, một số xã thuộc huyện Hoa Lư và thành lập thị trấn huyện lỵ của huyện Yên Khánh thuộc tỉnh Ninh Bình như sau:

I. Sáp nhập vào thị xã Ninh Bình:
234,09 ha diện tích tự nhiên và 6.460 nhân khẩu của huyện Hoa Lư bao gồm: 29,97 ha diện tích tự nhiên và 855 nhân khẩu của xã Ninh Khánh; 44,87 ha diện tích tự nhiên và 1.207 nhân khẩu của xã Ninh Tiến; 29,60 ha diện tích tự nhiên và 498 nhân khẩu của xã Ninh Phong; 102,35 ha diện tích tự nhiên và 2.290 nhân khẩu của xã Ninh Sơn; 27,30 ha diện tích tự nhiên và 1.610 nhân khẩu của xã Ninh Phúc.

Thị xã Ninh Bình sau khi điều chỉnh địa giới có 1.047,16 ha diện tích tự nhiên và 58.241 nhân khẩu, được tổ chức lại thành 8 phường như sau:

1. Thành lập phường Tân Thành trên cơ sở: 123,05 ha diện tích tự nhiên và 3.058 nhân khẩu của xã Ninh Thành; 9 ha diện tích tự nhiên và 994 nhân khẩu của phường Lương Văn Tụy; 23,47 ha diện tích tự nhiên và 849 nhân khẩu của xã Ninh Khánh.

Phường Tân Thành có diện tích tự nhiên 155,52 ha và 4.901 nhân khẩu.

Địa giới phường Tân Thành: Đông giáp phường Đông Thành; Tây giáp xã Ninh Nhất (huyện Hoa Lư); Nam giáp phường Phúc Thành; Bắc giáp xã Ninh Khánh (huyện Hoa Lư).

2. Thành lập phường Đông Thành trên cơ sở: 141,78 ha diện tích tự nhiên và 5.050 nhân khẩu của xã Ninh Thành; 16,88 ha diện tích tự nhiên và 756 nhân khẩu của phường Vân Giang; 6,5 ha diện tích tự nhiên và 6 nhân khẩu của xã Ninh Khánh.

Phường Đông Thành có diện tích tự nhiên 165,16 ha và 5.812 nhân khẩu.

Địa giới phường Đông Thành: Đông giáp huyện Ý Yên (tỉnh Nam Hà); Tây giáp phường Tân Thành; Nam giáp phường Vân Giang; Bắc giáp xã Ninh Khánh (huyện Hoa Lư).

3. Thành lập phường Nam Thành trên cơ sở: 103,99 ha diện tích tự nhiên và 2.408 nhân khẩu của xã Ninh Thành; 4,4 ha diện tích tự nhiên và 377 nhân khẩu của phường Quang Trung; 44,8 ha diện tích tự nhiên và 1.207 nhân khẩu của xã Ninh Tiến; và 5 ha diện tích tự nhiên và 1.623 nhân khẩu của phường Lương Văn Tụy.

Phường Nam Thành có diện tích tự nhiên 158,26 ha và 5.615 nhân khẩu.

Địa giới phường Nam Thành: Đông giáp phường Nam Bình; Tây giáp xã Ninh Tiến (huyện Hoa Lư); Nam giáp xã Ninh Phong (huyện Hoa Lư); Bắc giáp phường Phúc Thành.

4. Thành lập phường Phúc Thành trên cơ sở sáp nhập 103,30 ha diện tích tự nhiên và 3.132 nhân khẩu của xã Ninh Thành và phần còn lại của phường Lương Văn Tụy (gồm 20,28 ha diện tích tự nhiên và 5.676 nhân khẩu).

Phường Phúc Thành có diện tích tự nhiên 123,58 ha và 8.808 nhân khẩu.

Địa giới phường Phúc Thành: Đông giáp phường Vân Giang; Tây giáp xã Ninh Nhất, Ninh Tiến (huyện Hoa Lư); Nam giáp phường Nam Thành; Bắc giáp phường Tân Thành.

5. Thành lập phường Nam Bình trên cơ sở sáp nhập 29,60 ha diện tích tự nhiên, 498 nhân khẩu của xã Ninh Phong và phần còn lại của phường Quang Trung (gồm 48,50 ha diện tích tự nhiên, 3.754 nhân khẩu).

Phường Nam Bình có diện tích tự nhiên 78,10 ha và 4.252 nhân khẩu.

Địa giới phường Nam Bình: Đông và Nam giáp xã Ninh Phong (huyện Hoa Lư); Tây giáp phường Phúc Thành và phường Nam Thành; Bắc giáp phường Thanh Bình.

6. Thành lập phường Bích Đào trên cơ sở: 55,37 ha diện tích tự nhiên và 6.599 nhân khẩu của phường Đinh Tiên Hoàng; 102,35 ha diện tích tự nhiên và 2.290 nhân khẩu của xã Ninh Sơn; 27,30 ha diện tích tự nhiên và 1.610 nhân khẩu của xã Ninh Phúc.

Phường Bích Đào có diện tích tự nhiên 185,02 ha và 10.499 nhân khẩu.

Địa giới phường Bích Đào: Đông giáp xã Ninh Phúc (huyện Hoa Lư); Tây giáp phường Thanh Bình; Nam giáp xã Ninh Sơn, Ninh Phúc (huyện Hoa Lư); Bắc giáp huyện Ý Yên (tỉnh Nam Hà).

7. Đổi tên phường Đinh Tiên Hoàng (sau khi đã điều chỉnh địa giới) thành phường Thanh Bình.

Phường Thanh Bình có diện tích tự nhiên 150,78 ha và 9.073 nhân khẩu.

Địa giới phường Thanh Bình: Đông giáp phường Bích Đào; Tây giáp phường Vân Giang; Nam giáp phường Nam Bình và xã Ninh Sơn (huyện Hoa Lư); Bắc giáp huyện Ý Yên (tỉnh Nam Hà).

8. Sau khi điều chỉnh địa giới, phường Vân Giang còn lại diện tích tự nhiên 30,74 ha và 9.281 nhân khẩu.

Địa giới phường Vân Giang: Đông giáp phường Thanh Bình; Tây giáp phường Phúc Thành; Nam

giáp các phường Phúc Thành, Thanh Bình, Nam Bình; Bắc giáp phường Đồng Thành.

Huyện Hoa Lư (sau khi điều chỉnh) còn lại diện tích tự nhiên 13.665,32 ha và 107.858 nhân khẩu. Trong đó:

- Xã Ninh Khánh còn lại 521,95 ha diện tích tự nhiên và 9.522 nhân khẩu.

- Xã Ninh Tiến còn lại 518,29 ha diện tích tự nhiên và 4.047 nhân khẩu.

- Xã Ninh Phong còn lại 597,16 ha diện tích tự nhiên và 6.157 nhân khẩu.

- Xã Ninh Sơn còn lại 465,15 ha diện tích tự nhiên và 8.247 nhân khẩu.

- Xã Ninh Phúc còn lại 617,72 ha diện tích tự nhiên và 7.303 nhân khẩu.

II. Thành lập thị trấn Yên Ninh, thị trấn huyện lỵ của huyện Yên Khánh trên cơ sở: 247,41 ha diện tích tự nhiên và 5.419 nhân khẩu của xã Khánh Ninh; 7,27 ha diện tích tự nhiên và 213 nhân khẩu của xã Khánh Vân; 3,63 ha diện tích tự nhiên của xã Khánh Hải; 9,81 ha diện tích tự nhiên và 164 nhân khẩu của xã Khánh Nhạc.

Thị trấn Yên Ninh có diện tích tự nhiên 268,12 ha và 5.796 nhân khẩu.

Địa giới thị trấn Yên Ninh: Đông giáp xã Khánh Hải và xã Khánh Hội; Tây giáp xã Khánh Vân và xã Khánh Ninh; Nam giáp xã Khánh Nhạc; Bắc giáp xã Khánh Hải và xã Khánh Vân.

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính:

- Xã Khánh Ninh còn lại 532,14 ha diện tích tự nhiên và 6.569 nhân khẩu.

- Xã Khánh Vân còn lại 592,90 ha diện tích tự nhiên và 5.242 nhân khẩu.

- Xã Khánh Hải còn lại 807,39 ha diện tích tự nhiên và 7.063 nhân khẩu.

- Xã Khánh Nhạc còn lại 1.070,81 ha diện tích tự nhiên và 11.279 nhân khẩu.

Điều 2.- Nghị định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Mọi quy định trước đây trái với Nghị định này đều bị bãi bỏ.

Điều 3.- Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Ninh Bình và Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T.M. Chính phủ

Thủ tướng

VÕ VĂN KIẾT